

Số: 326/2025/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 11 năm
2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 160/2025/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lý Xuân T, sinh năm 1998. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn T, xã S, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị Miêu Thị N, sinh năm 2003. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: T, xã S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn anh Lý Xuân T và bị đơn chị Miêu Thị N (Giấy chứng nhận kết hôn số 64/2022 ngày 30/11/2022 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện S, tỉnh Tuyên Quang nay là xã S, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh, chị đều xác định có 01 (một) con chung là cháu Lý Đức T1, sinh ngày 19/4/2024. Khi ly hôn anh, chị thoả thuận giao con chung cho anh Lý Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Miêu Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

- Về tài sản, vay nợ chung: Các đương sự xác định không có tài sản chung, không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự về án phí, anh Lý Xuân T tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BTLU/25E, số 0000667 ngày 09/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho anh Lý Xuân T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

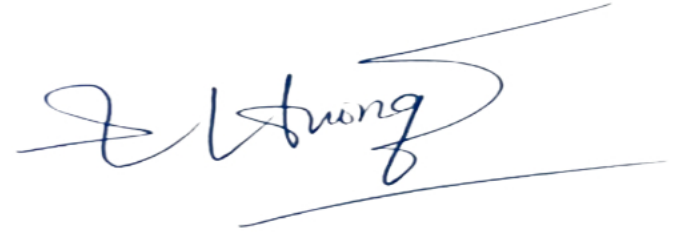
Chị Miêu Thị N không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 1 – Tuyên Quang;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Sơn Thủy, tỉnh Tuyên Quang (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN



Tăng Thị Hường